

Một số vấn đề về hóa đơn điện tử áp dụng cho doanh nghiệp hiện nay



Ths. Nguyễn Minh Thùy*

Ths. Trần Thị Mơ*

Nhận: 15/12/2018

Biên tập: 05/01/2019

Duyệt đăng: 15/01/2019

Hiện nay, việc sử dụng hóa đơn điện tử trong doanh nghiệp (DN) là xu thế tất yếu của nền kinh tế thị trường, của thời đại công nghệ 4.0. Bởi hóa đơn điện tử đáp ứng được các yêu cầu về tính nhanh chóng, bảo mật, đơn giản, ... để phục vụ tối đa cho công việc cũng như hoạt động kinh doanh. Theo quy định tại Nghị định 119/2018/NĐ-CP vừa được Chính phủ ban hành và có hiệu lực từ 1/11/2018, tổ chức, cá nhân khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ bắt buộc phải sử dụng hóa đơn điện tử theo lộ trình cụ thể hóa đơn điện tử hiện nay đã được nhiều DN lớn trên cả nước sử dụng để thay thế hóa đơn giấy. Bên cạnh lợi ích trong việc tiết kiệm thời gian, chi phí thực hiện, phần mềm hóa đơn điện tử còn là giải pháp hữu hiệu phòng chống vấn nạn hóa đơn giả. Sử dụng hóa đơn điện tử, sẽ mang lại lợi ích cho cả DN và cơ quan thuế.

Từ khóa: Hóa đơn điện tử

Summary

Using e-invoice is necessary trend of market economy as well as The Industrial Revolution 4.0 thanks to its ability to adapt requirements of quickness, security and simpleness for the best productivity in business. As Decree no. 119/2018/ND-CP issued by Government and come into effect since 01 st November 2018, organizations and individuals must use e-invoice under specific schedule. Until now, e-invoice is used quite popularly replacing invoice in paper. Using e-invoice not only saves time and cost but also is an effective tool in preventing imitative invoice. Its beneficial for both enterprises and tax authority.

Key word: e-invoice.

1. Tổng quan về hóa đơn điện tử

Hóa đơn là chứng từ kế toán do tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ lập, ghi nhận thông tin bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ theo quy định của Luật Kế toán. Hóa đơn điện tử (HĐĐT) là

hóa đơn được thể hiện ở dạng dữ liệu điện tử do tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ lập, ghi nhận thông tin bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, ký số, ký điện tử theo quy định bằng phương tiện điện tử, bao gồm cả trường hợp hóa đơn được khởi tạo từ máy

tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

HĐĐT không có mã của cơ quan thuế là HĐĐT do tổ chức bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ gửi cho người mua không có mã của cơ quan thuế, bao gồm cả trường hợp hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế.

HĐĐT có mã của cơ quan thuế là HĐĐT được cơ quan thuế cấp mã trước khi tổ chức, cá nhân bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ gửi cho người mua, bao gồm cả trường hợp hóa đơn được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế. Mã của cơ quan thuế trên HĐĐT bao gồm số giao dịch là một dãy số duy nhất và chuỗi ký tự được cơ quan thuế tạo ra, dựa trên thông tin của người bán lập trên hóa đơn.

Sử dụng HĐĐT bất hợp pháp là việc sử dụng HĐĐT khi không đăng ký sử dụng HĐĐT với cơ quan thuế; gửi HĐĐT khi chưa có mã của cơ quan thuế để gửi cho người mua đối với trường hợp sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế; gửi HĐĐT không mã của cơ quan thuế cho người mua, sau khi có thông báo ngừng sử dụng

*Trường Đại học Lâm nghiệp

HĐĐT không có mã của cơ quan thuế. Sử dụng bất hợp pháp HĐĐT là việc lập khống HĐĐT; dùng HĐĐT của hàng hóa, dịch vụ này để chứng minh cho hàng hóa, dịch vụ khác; lập HĐĐT phản ánh giá trị thanh toán thấp hơn thực tế phát sinh; dùng HĐĐT quay vòng khi vận chuyển hàng hóa trong khâu lưu thông.

2. Áp dụng HĐĐT khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ

DN, tổ chức kinh tế, tổ chức sử dụng HĐĐT không có mã của cơ quan thuế

DN kinh doanh ở các lĩnh vực: điện lực; xăng dầu; bưu chính viễn thông; vận tải hàng không, đường bộ, đường sắt, đường biển, đường thủy; nước sạch; tài chính tín dụng; bảo hiểm; y tế; kinh doanh thương mại điện tử; kinh doanh siêu thị; thương mại và các DN, tổ chức kinh tế đã hoặc sẽ thực hiện giao dịch với cơ quan thuế bằng phương tiện điện tử, xây dựng hạ tầng công nghệ thông tin, có hệ thống phần mềm kế toán, phần mềm lập HĐĐT đáp ứng lập, tra cứu HĐĐT, lưu trữ dữ liệu HĐĐT theo quy định và đảm bảo việc truyền dữ liệu HĐĐT đến người mua và đến cơ quan thuế thì được sử dụng HĐĐT không có mã của cơ quan thuế (trừ trường hợp nêu ở phần DN, tổ chức kinh tế, tổ chức khác sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế) khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

DN, tổ chức kinh tế, tổ chức khác sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế.

DN, tổ chức kinh tế, tổ chức khác sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

DN, tổ chức kinh tế, tổ chức khác thuộc trường hợp rủi ro cao về thuế thì sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ.

Hộ, cá nhân kinh doanh thực hiện sổ sách kế toán, sử dụng thường xuyên từ 10 lao động trở lên và có doanh thu năm trước liền kề từ 03 (ba) tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp, xây dựng hoặc có doanh thu năm trước liền kề từ 10 tỷ đồng trở lên trong lĩnh vực thương mại, dịch vụ phải sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế khi bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ, không phân biệt giá trị từng lần bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ. Hộ, cá nhân kinh doanh không thuộc diện bắt buộc nhưng có thực hiện sổ sách kế toán, có yêu cầu thì cũng được áp dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế theo quy định.

Hộ, cá nhân kinh doanh trong lĩnh vực nhà hàng, khách sạn, bán lẻ thuốc tân dược, bán lẻ hàng tiêu dùng, cung cấp dịch vụ trực tiếp đến người tiêu dùng tại một số địa bàn có điều kiện thuận lợi thì triển khai thí điểm HĐĐT có mã của cơ quan thuế được khởi tạo từ máy tính tiền có kết nối chuyển dữ liệu điện tử với cơ quan thuế từ năm 2018. Trên cơ sở kết quả triển khai thí điểm sẽ triển khai trên toàn quốc.

Hộ, cá nhân kinh doanh không đáp ứng điều kiện phải sử dụng HĐĐT có mã của cơ quan thuế nhưng cần có hóa đơn để giao cho khách hàng hoặc trường hợp DN, tổ chức kinh tế, tổ chức khác được cơ quan thuế chấp nhận cấp HĐĐT để giao cho khách hàng thì được cơ quan thuế cấp HĐĐT có mã của cơ quan thuế theo từng lần phát

sinh và phải khai, nộp thuế khi cơ quan thuế cấp HĐĐT theo từng lần phát.

3. Lộ trình chuyển đổi từ việc sử dụng hóa đơn tự in, hóa đơn giấy sang HĐĐT

Lộ trình chuyển đổi từ việc sử dụng hóa đơn tự in, hóa đơn giấy sang HĐĐT được thực hiện trong vòng 24 tháng, từ ngày 1/11/2018 đến 1/11/2020. Theo đó, đối với những đối tượng thuộc trường hợp bắt buộc phải chuyển đổi sang sử dụng HĐĐT cần lưu ý những mốc thời gian sau đây:

* Từ ngày 01/11/2020: Các DN, tổ chức kinh tế, hộ, cá nhân kinh doanh phải hoàn thành xong việc chuyển đổi sang HĐĐT, HĐĐT có mã của cơ quan thuế theo quy định.

Cũng từ ngày này Nghị định 51/2010/NĐ-CP và Nghị định 04/2014/NĐ-CP hết hiệu lực thi hành.

* Từ ngày 01/11/2018 - ngày 31/10/2020:

- Trường hợp cơ quan thuế thông báo cơ sở kinh doanh chuyển đổi áp dụng HĐĐT có mã nhưng cơ sở kinh doanh chưa đủ điều kiện về công nghệ thông tin để áp dụng thì được tiếp tục sử dụng hóa đơn theo hình thức cũ nhưng phải gửi mẫu theo Phụ lục 03 và tờ khai thuế giá trị gia tăng đến cơ quan thuế.

- Cơ sở kinh doanh mới thành lập trong thời gian này nếu được cơ quan thuế yêu cầu sử dụng HĐĐT thì phải áp dụng HĐĐT. Trường hợp chưa đủ điều kiện để áp dụng HĐĐT thì được phép sử dụng Hóa đơn giấy theo quy định tại Nghị định 51/2010.

- Trường hợp DN đã đặt in, thông báo phát hành hóa đơn, hóa đơn in, tự in hoặc đặt mua hóa đơn của cơ quan thuế trước ngày 01/11/2018, thì được tiếp tục sử dụng số hóa đơn đó đến ngày

Tạp chí

ISSN 1859-1914



KẾ TOÁN & KIỂM TOÁN

Số 1+2/2019 (184)

CƠ QUAN CỦA HỘI KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN VIỆT NAM (VAA)

Chúc
mừng
Năm
mới

HAPPY NEW YEAR

"Những dự cảm nghề nghiệp"



Xuân Kỷ Hợi

TẠP CHÍ KẾ TOÁN & KIỂM TOÁN

Cơ quan ngôn luận của Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam

MÙNG XUÂN KỶ HỢI 2019

2
3
4
5
6

Thư chúc Tết của Phó Thủ tướng Chính phủ Vương Đình Huệ
Thư chúc Tết của Bộ trưởng Bộ Tài chính
Thư chúc Tết của Chủ tịch Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam
Những dự cảm nghề nghiệp
10 sự kiện Kế toán, Kiểm toán Việt Nam nổi bật năm 2018

Đặng Văn Thanh
BBT

VẤN ĐỀ HÔM NAY

9

Con số biết nói

THÔNG TIN HOẠT ĐỘNG HỘI

18
19

Hội Kế toán và Kiểm toán Việt Nam làm việc với Kiểm toán Nhà nước
Chi bộ Đảng lãnh đạo hoạt động VAA - Những thành công

PV
Trịnh Công Loan

NGHIÊN CỨU TRAO ĐỔI

16
19

Trao đổi về nội dung của Chế độ kế toán doanh nghiệp siêu nhỏ theo Thông tư 132/2018/TT-BTC
Phân tích tác động của thông tin kế toán tới giá cổ phiếu của các doanh nghiệp trong nhóm ngành dịch vụ - du lịch

Phan Thanh Hải

23

Đổi mới hệ thống quy định kế toán trong ngân hàng thương mại đáp ứng yêu cầu hội nhập kinh tế

Hoàng Thị Bích Ngọc

26

Xây dựng mô hình đánh giá kiến thức của nhà quản trị khi trình bày thông tin báo cáo tài chính tại Việt Nam

Phí Thị Diễm Hồng - Nguyễn Thị Hải Bình - Trần Nguyễn Thị Yến - Phan Lê Trang

32

Nghiên cứu các hành vi kế toán sáng tạo trên thế giới và hàm ý với Việt Nam

Nguyễn Thị Hương Liên - Nguyễn Thị Hồng Thúy

37

Một số vấn đề về hóa đơn điện tử áp dụng cho doanh nghiệp hiện nay

Nguyễn Minh Thủy - Trần Thị Mơ

40

Báo cáo tài chính cho di sản trong các đơn vị thuộc khu vực công - Vấn đề đặt ra đối với Việt Nam

Chu Thị Huyền

43

Các nhân tố tác động đến đo lường kế toán công cụ tài chính phái sinh tại các doanh nghiệp phi tài chính Việt Nam

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

48

Thực trạng kế toán chi phí sản xuất trong các doanh nghiệp sản xuất thép trên địa bàn các tỉnh miền Trung theo quan điểm kế toán tài chính

Dương Thị Mỹ Hoàng

53

Trình bày báo cáo tài chính tại một số doanh nghiệp nhỏ và vừa ở huyện Gia Lâm - Thành phố Hà Nội

Lê Thị Minh Châu - Hoàng Thị Mai Anh

56

Rủi ro tín dụng thương mại của các doanh nghiệp xây dựng Việt Nam trên địa bàn thành phố Hà Nội

Phan Thủy Dương

59

Vai trò của kiểm toán nội bộ trong quản trị rủi ro doanh nghiệp tại Việt Nam trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0

Lê Đoàn Minh Đức - Nguyễn Thị Hoàng Yến

64

Công bố thông tin trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp - Cơ sở lý thuyết và phương pháp đo lường

Lê Hà Như Thảo

69

Thực trạng vận dụng chế độ kế toán về chênh lệch tỷ giá hối đoái trên báo cáo tài chính của các công ty niêm yết tại thị trường chứng khoán Việt Nam

Vũ Thị Kim Lan

74

Kiểm toán viên sử dụng kỹ thuật kiểm toán hỗ trợ bằng máy tính (CAATs): Thách thức và Cơ hội
Làm rõ hơn quy trình thực hiện mua bán, sáp nhập doanh nghiệp có vốn Nhà nước ở Việt Nam

Đỗ Thị Thu Thủy

79

Đánh giá tính hiệu quả của chính sách tài chính phát triển thủy sản về các mặt Kinh tế - Xã hội - Môi trường

Hồ Quỳnh Anh

83

Vai trò của Kiểm toán Nhà nước với việc vận dụng mô hình kiểm toán hoạt động

Lê Thị Mai Anh

85

Lê Xuân Thiện

DIỄN ĐÀN NGHỀ NGHIỆP

91

Về "Dự thảo Thông tư Hướng dẫn chế độ kế toán cho doanh nghiệp siêu nhỏ" - Những vấn đề còn bất cập

Hoàng Trọng Hiệp

VĂN HÓA - XÃ HỘI

99

TỔNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Đặng Văn Thanh

HỘI ĐỒNG BIÊN TẬP

PGS.TS. Đặng Văn Thanh

PGS.TS. Đặng Thái Hùng

PGS.TS. Trương Thị Thuý

PGS.TS. Lê Huy Trọng

Ths. Trịnh Công Loan

PGS.TS. Mai Thị Hoàng Minh

BAN BIÊN TẬP

Đặng Văn Thanh

Vũ Hữu Nam

Hà Thị Tường Vy

Trần Thanh Tùng

Chúc Anh Tú

Nguyễn Đăng Huy

Đàm Thị Lệ Dung

Đỗ Hải Bình

TRƯỞNG BAN BIÊN TẬP

Đàm Thị Lệ Dung

TRƯỞNG BAN TRỊ SỰ

Đỗ Hải Bình

TOÀ SOẠN

Số 192 Giải Phóng, Hà Nội

ĐT: (024)38689347

Fax: (024)38686722

Email:

tapchi.vaa@gmail.com

Website của Hội Kế toán và

Kiểm toán Việt Nam:

http://www.vaa.net.vn

LIÊN HỆ TẠI PHÍA NAM

142 Nguyễn Thị Minh Khai, Q3,

Tp.Hồ Chí Minh

GIẤY PHÉP XUẤT BẢN

Số 2061/GP-BTTTT

Ngày 30/12/2010

Xuất bản 1tháng/số

in tại Cục CP in Tài chính

Giá: 30.000đ